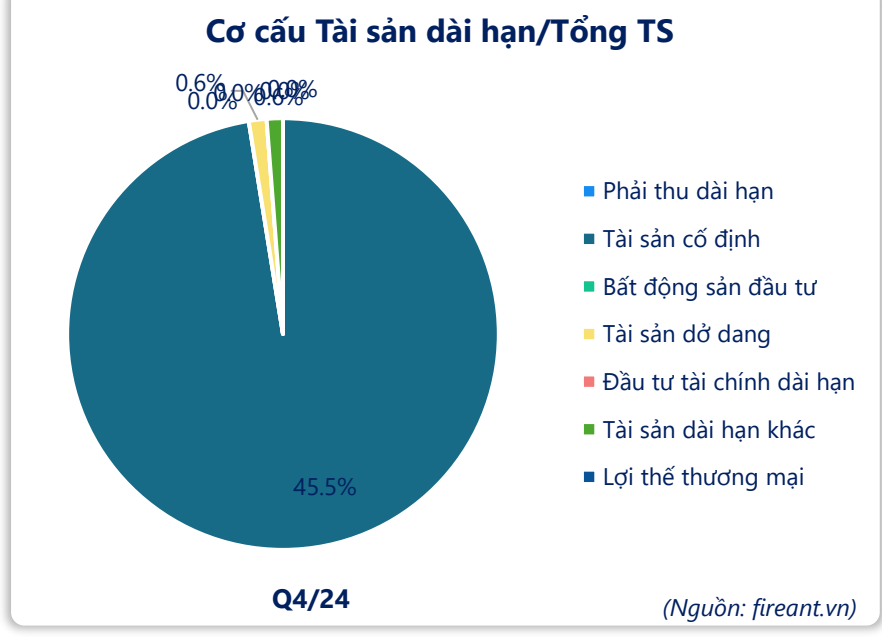
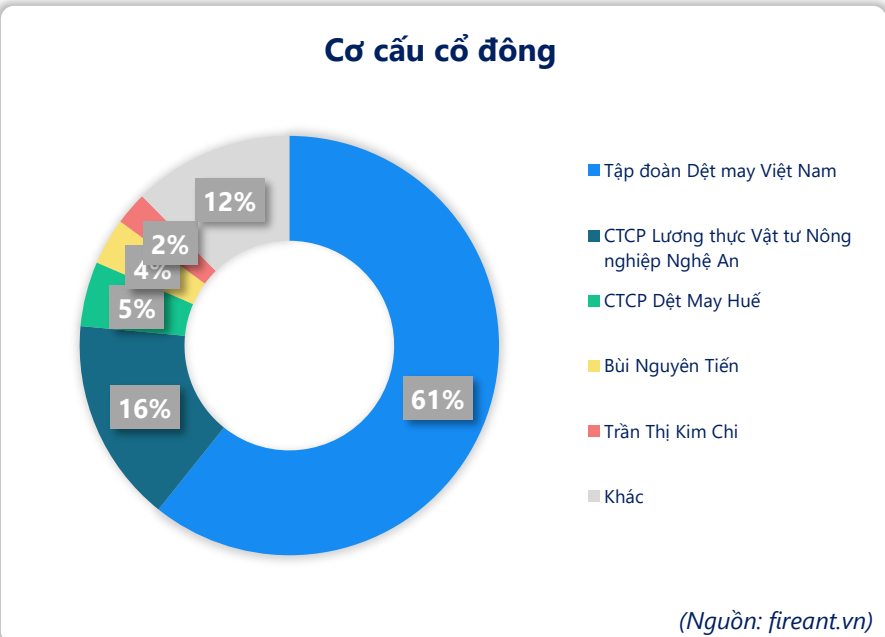
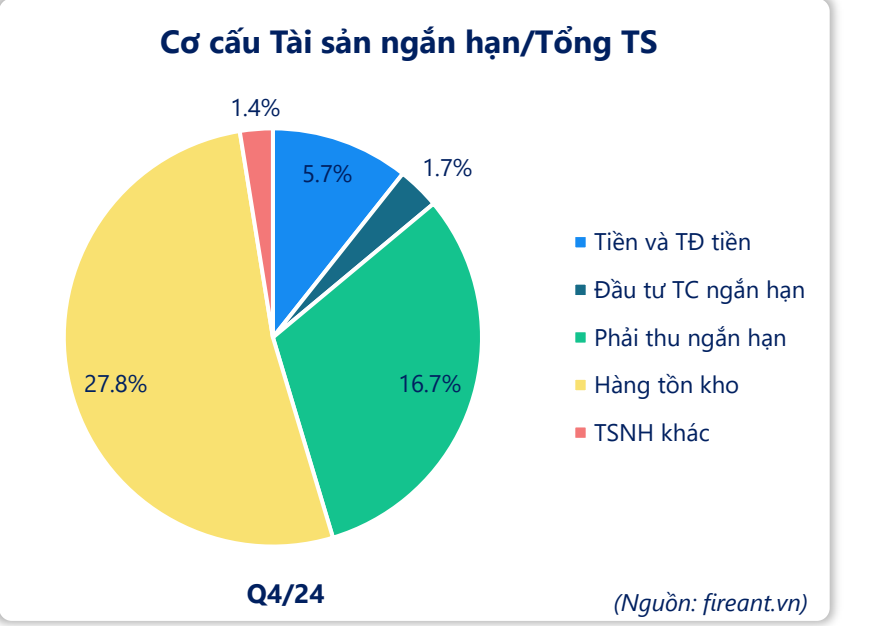
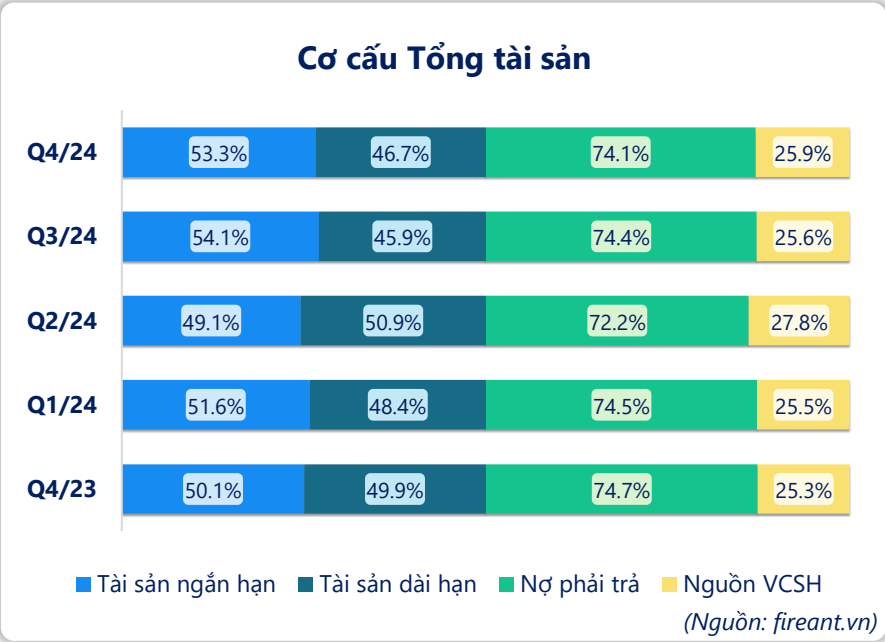
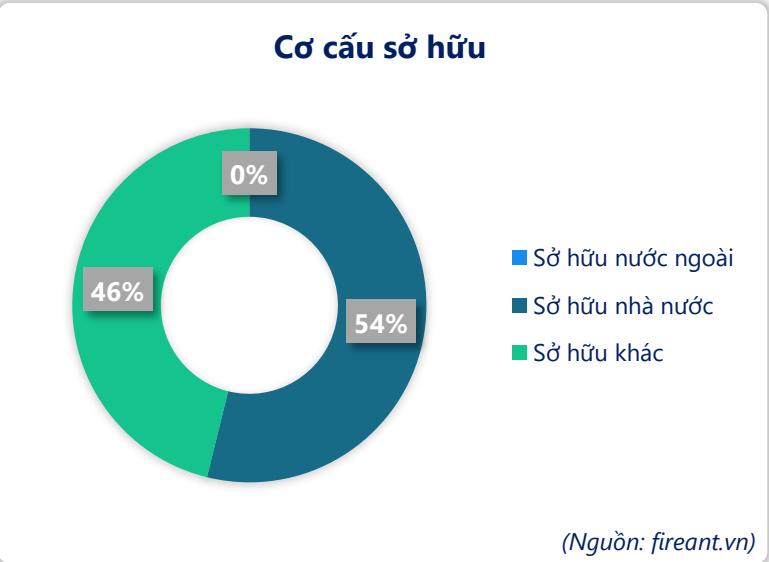
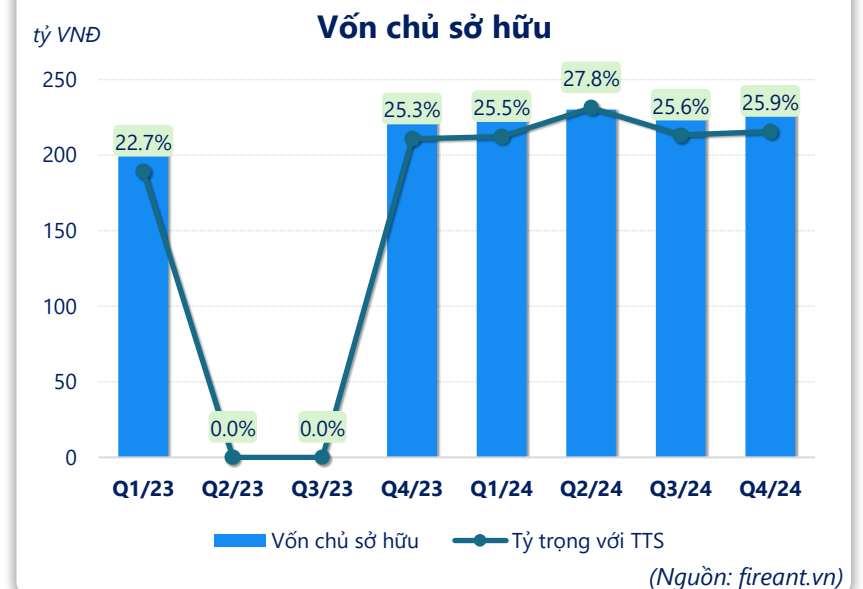
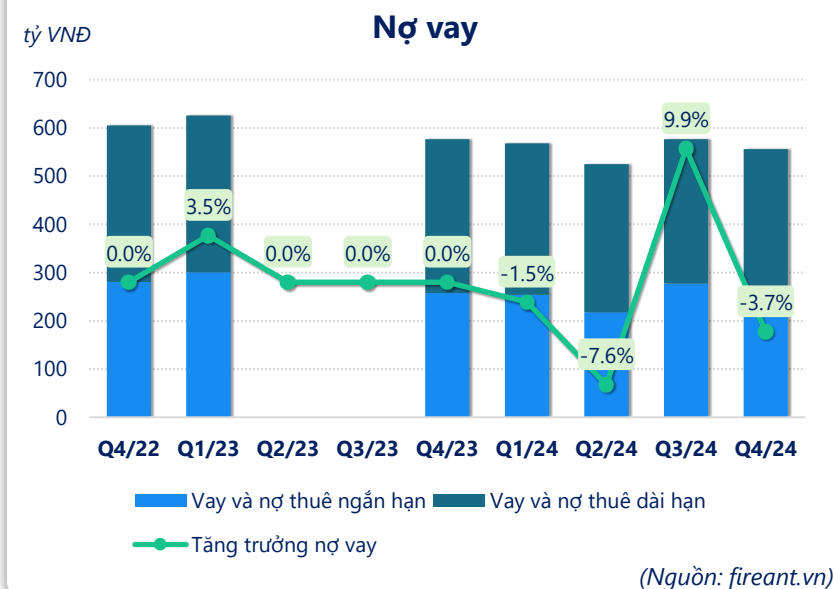
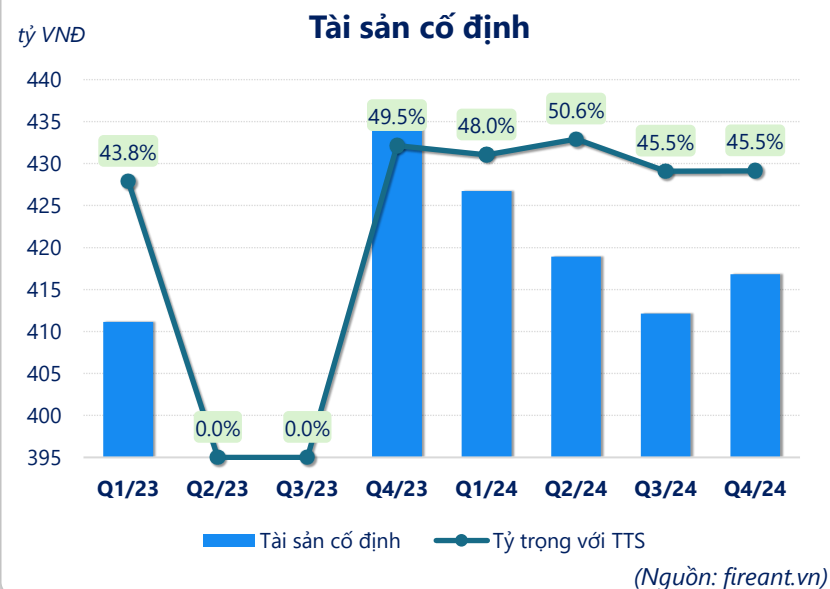
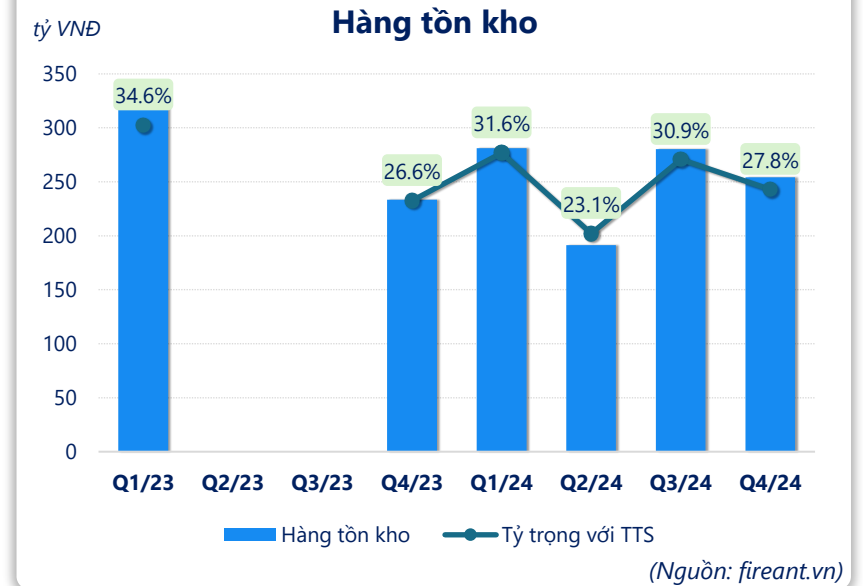
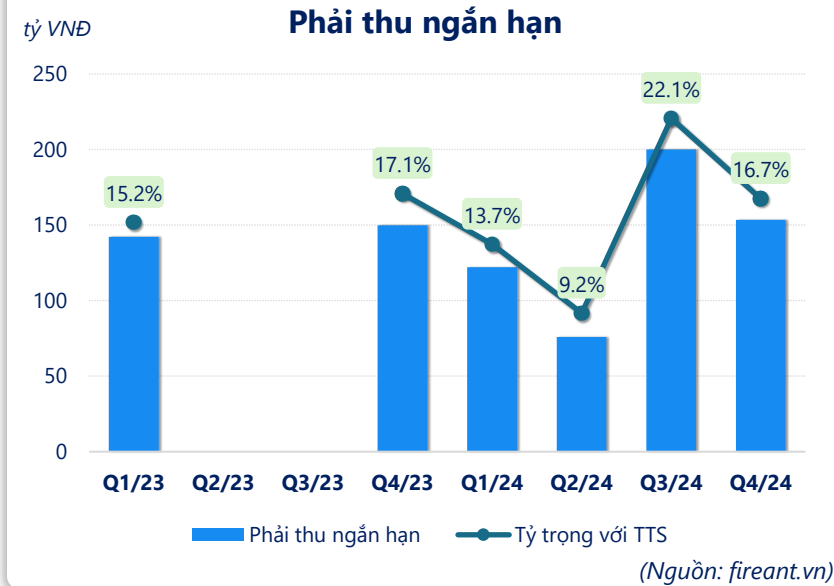
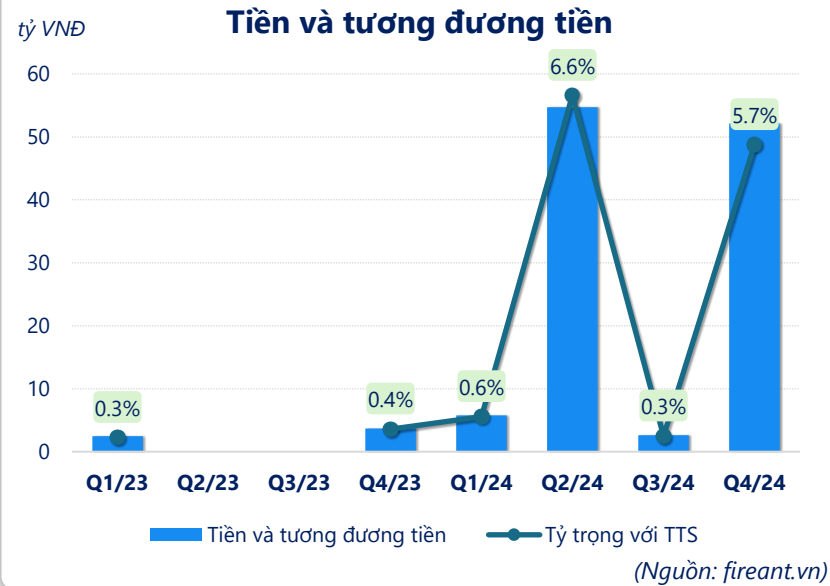
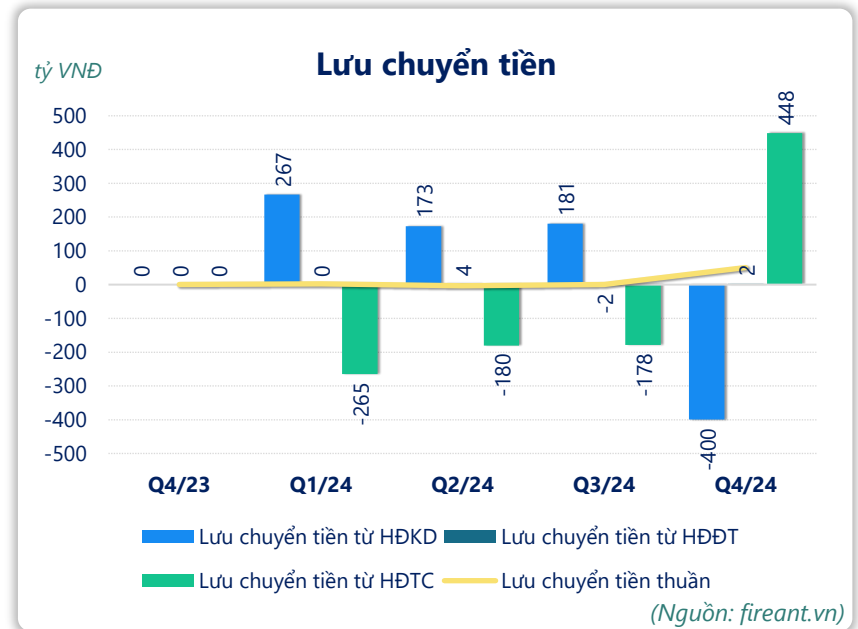
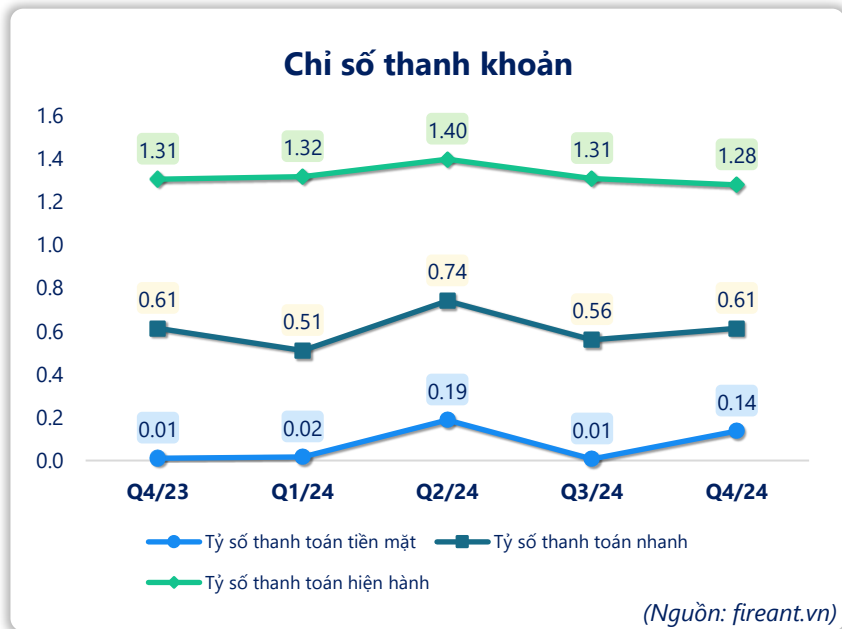
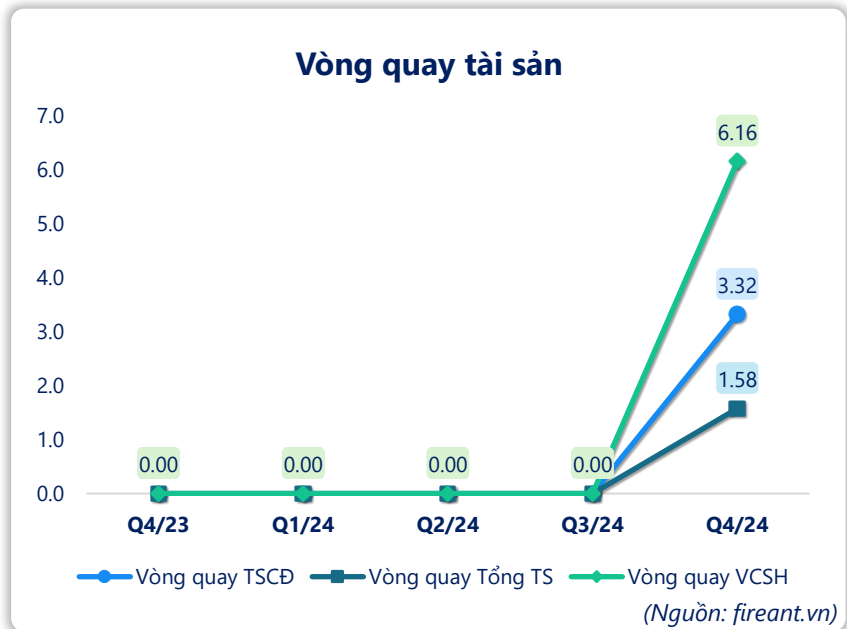
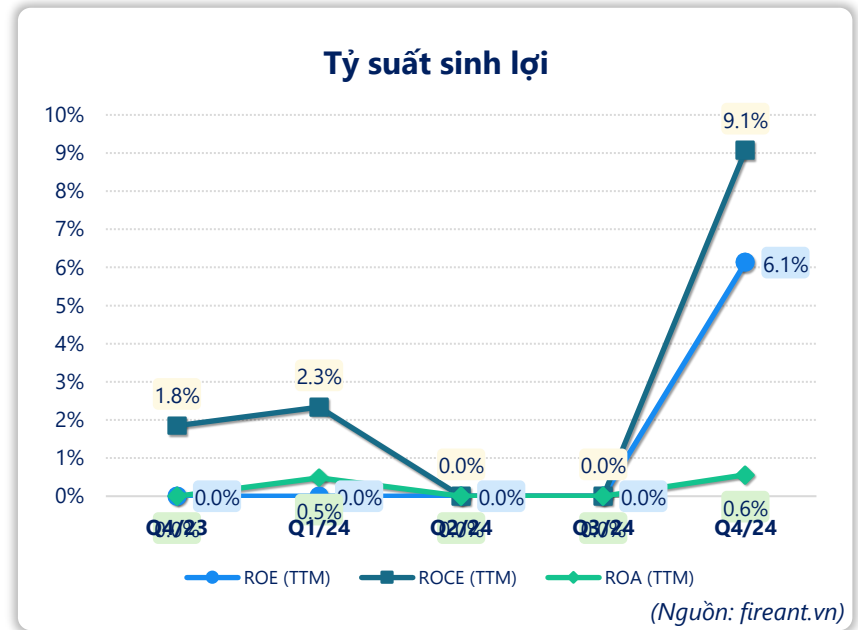
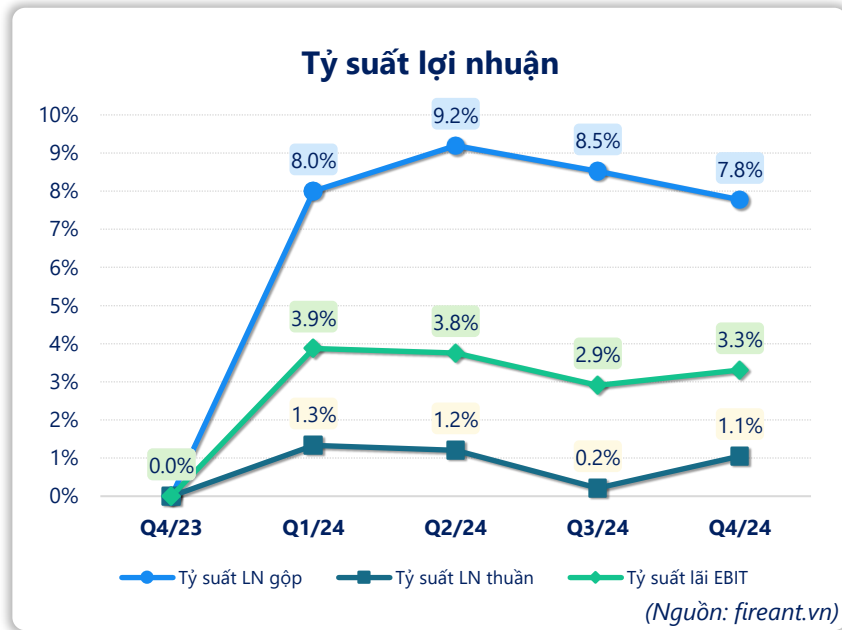
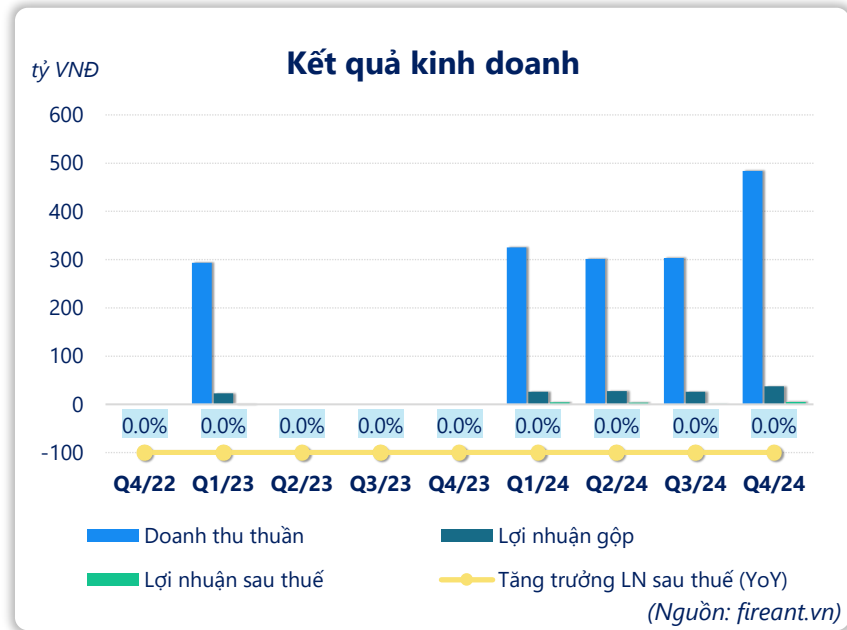


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		20,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		26,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		15,000
SL cổ phiếu LH		13,300,087
KLGD BQ 20 phiên (CP)		25
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		266
P/E		18.9
EPS		1,057

	YTD	1T	3T	6T
SPB		13.0%	-16.7%	-21.3%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	916	878	4.3%
Tài sản ngắn hạn	488	440	11.0%
Tiền và tương đương tiền	52.1	3.69	1312%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	16.0	0	
Phải thu ngắn hạn	153	150	2.3%
Hàng tồn kho	254	233	9.0%
Tài sản ngắn hạn khác	12.4	52.9	-76.6%
Tài sản dài hạn	428	438	-2.3%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	417	435	-4.1%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	5.67	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	5.18	3.30	57.1%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	679	656	3.5%
Nợ ngắn hạn	382	337	13.3%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	258	258	0.3%
Phải trả người bán ngắn hạn	86.8	56.2	54.4%
Nợ dài hạn	297	319	-6.8%
Vay và nợ thuê dài hạn	297	319	-6.8%
Nguồn vốn chủ sở hữu	237	222	6.8%
Vốn chủ sở hữu	237	222	6.8%
Vốn điều lệ	133	133	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần		325	301	304	484
Giá vốn hàng bán		299	274	278	446
Lợi nhuận gộp		26.0	27.7	25.9	37.6
Doanh thu HĐTC		5.55	4.31	2.86	6.62
Chi phí TC		9.93	8.21	9.88	12.1
Chi phí lãi vay		8.16	7.70	7.86	10.6
LN trong công ty LKLD		0	0	0	0
Chi phí bán hàng		12.9	12.3	12.0	16.3
Chi phí QLDN		4.42	7.87	6.22	10.7
LN thuần từ HĐKD		4.33	3.63	0.65	5.11
Lợi nhuận khác		0.09	-0.02	0.33	0.27
LN trước thuế		4.43	3.62	0.98	5.38
Lợi nhuận sau thuế		4.43	3.62	0.98	5.04
LNST của CĐ cty mẹ		4.43	3.62	0.98	5.04

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	267	173	181	-400
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0.37	3.73	-2.27	1.99
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	-265	-180	-178	448
Tiền đầu kỳ	0	3.69	5.77	2.44	2.63
Lưu chuyển tiền thuần	0	2.07	-3.34	0.19	50.5
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0.01	0.00	0.01	-0.01
Tiền cuối kỳ	0	5.77	2.44	2.63	52.1

(Nguồn: fireant.vn)